TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Ông Võ Hoàng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Công N**, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 64/57/53/10C đường N, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 00/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công Q và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ (nhưng không đăng ký kết hôn);

Tiền án:

- Ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số: 129/2013/HSST. N đã được đình chỉ thi hành việc nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính theo Quyết định Đình chỉ thi hành án số 40/QĐ-CCTHADS ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Ngày 21/5/2014 N đã chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Cao Lãnh;

- Ngày 23/10/2019 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số:

70/2019/HSST. Ngày 23/9/2020 N đã nộp xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 07/3/2023, N đã chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Thủ Đức;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 16/10/2008 bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 171/2008/HSST. N kháng cáo, ngày 19/01/2009 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt N 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án phúc thẩm số: 202/2009/HSPT. N đã nộp xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/09/2009 N chấp hành xong án phạt tù tại trại giam An Phước (đã được xóa án tích).

- Ngày 09/11/2010 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 112/2010/HSST. N kháng cáo, ngày 19/01/2011 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm theo Bản án phúc thẩm số: 45/2011/HSPT. Ngày 25/9/2014 N đã nộp xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ngày 25/4/2012, N đã chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Thủ Đức (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7H đường H, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trúc L và bà Võ Thị Ngọc T; bị cáo có vợ và 01 người con, sinh năm 2020; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 26/11/2020 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 637/2020/QĐ-TA. Ngày 07/7/2022 H đã chấp hành xong việc cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.

Nhân thân: Ngày 25/9/2017, H bị Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 105/2017/HSST. Ngày 16/01/2018 H đã nộp xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 25/6/2019 H đã chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Phú Hòa (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1976 – *(văng mặt)*

Nơi cư trú: 107 ấp B, xã L, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 ngày 26/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra Nguyễn Thanh H đang điều khiển xe mô tô biển số 59Z1-029.03 tại trước bãi đất trống, đường S, khu dân cư G thuộc Ấp N, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, phát hiện trên tay trái của H đang cầm 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu được H khai nhận là ma túy đá của H cất giữ để đi bán cho người khác. Do đó, Tổ công tác thu giữ vật chứng có liên quan và đưa H về trụ sở Công an xã P lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục truy xét, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Công N là người đã bán gói ma túy đá cho Nguyễn Thanh H để điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số: 8227/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Tinh thể không màu trong gói nylon thu giữ của Nguyễn Thanh H lúc bắt quả tang là ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng 9,6511 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H khai nhận: Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 26/7/2023, H nhận được cuộc gọi điện thoại của một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua "01 hộp 10" ma túy đá với giá 4.400.000 đồng và hẹn giao dịch tại đường S, khu dân cư G, Ấp 5, xã P, huyện B. Do không có sẵn ma túy nên H gọi điện thoại qua Zalo cho Nguyễn Công N để hỏi mua "01 hộp 10" ma túy đá giá 3.500.000 đồng. N đồng ý và kêu H đến nhà của N tại địa chỉ 64/57/31 đường N, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 59Z1-029.03 đến điểm hẹn và mua được từ N 01 gói ma túy đá với giá 3.500.000 đồng. H hẹn trả tiền cho N sau rồi mang ma túy đến đường S, khu dân cư G, Ấp N, xã P, huyện B để bán cho người khác nhưng chưa bán được thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Công N khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/7/2023, N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Tân (không rõ lai lịch) đặt mua "01 hộp 10" ma túy đá với giá 3.500.000 đồng, Tân đồng ý và hẹn N tại hẻm 266 đường T, Phường T, Quận T để giao dịch mua bán ma túy. Tại điểm hẹn, N gặp và mua trực tiếp từ Tân "01 hộp 10" ma túy đá giá 3.500.000 đồng rồi mang về nhà. N lấy một ít ra sử dụng cho bản thân, phần còn lại N cất tại nhà nhằm mục đích bán lại cho người khác. Đến khoảng 19 giờ 30 ngày cùng ngày, H gọi điện đặt mua ma túy nên N đã bán lại gói ma túy trên cho H với giá 3.500.000 đồng tại địa chỉ 64/57/31 đường N, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai của Nguyễn Thanh H và Nguyễn Công N phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu (đã được niêm phong), qua giám định có tổng khối lượng 9,6511 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số Imei1 866124060328938, Imei2 866124060328920 cùng 01 sim cắt thu giữ của Nguyễn Công N;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15S có số Imei1 867251052905941, Imei2 867251052905958 cùng 01 sim cắt thu giữ của Nguyễn Thanh H;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59Z1-029.03, số máy JF58E-0016067, số khung RLHJF5804EY015999. H khai nhận mua xe từ một người bạn không rõ lai lịch vào khoảng tháng 4/2023 với giá 12.000.000 đồng. Kết quả giám định xác định biển số xe 59Z1-029.03 là thật và được đăng ký cùng xe mô tô nhãn hiệu ATTILA có số khung RLGH125MD9D002403, số máy VMVTFAD002403 do ông Nguyễn Văn N1 đứng tên giấy đăng ký xe; tuy nhiên qua làm việc ông N1 trình bày chưa từng sở hữu và quản lý chiếc xe cùng biển số này và cũng không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Đối với số khung RLHJF5804EY015999, số máy F58E-0016067 được đăng ký lưu hành cùng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59L1-968.03 do ông Nguyễn Văn T đứng tên giấy đăng ký xe. Ông T trình bày xe bị mất trộm vào ngày 20/6/2023 tại địa chỉ 2117/28 đường P, Phường S, Quận T nhưng ông không đi trình báo Công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả xe cho ông T vào ngày 05/01/2024.

Tại Cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

- Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu đã được niêm phong, qua giám định có tổng khối lượng 9,6511 gam, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi giám định là 9,324g); 01 (một) biển số 59Z1-029.03.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số Imei1 866124060328938, Imei2 866124060328920 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Công N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15S có số Imei1 867251052905941, Imei2 867251052905958 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Thanh H.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công N, Nguyễn Thanh H khai nhận như nội dung vụ án nêu trên. Các bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 26/7/2023, bị cáo Nguyễn Công N đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý, có khối lượng 9,6511 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine cho bị cáo Nguyễn Thanh H; sau đó bị cáo Nguyễn Thanh H mang số ma túy trên đi bán lại trái phép cho người khác thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang tại đường S, khu dân cư G, Ấp N, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì tham lam vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chất ma túy các bị cáo mua bán trái phép, qua giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 9,6511 gam, loại Methamphetamine, đây là tình tiết định khung tăng nặng đối với các bị cáo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Nguyễn Công N, vào ngày Ngày 23/10/2019 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số: 70/2019/HSST (bản án này xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm); tính đến lần phạm tội này, bị cáo N chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm, thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo N quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Công N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu như lý lịch đã nêu phía trên. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định, đồng thời phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Đối với: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu đã được niêm phong, qua giám định có tổng khối lượng 9,6511 gam, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi giám định là 9,324g); xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số Imei1 866124060328938, Imei2 866124060328920 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Công N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15S có số Imei1 867251052905941, Imei2 867251052905958 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Thanh H; xét các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với: 01 (một) biển số 59Z1-029.03, qua giám định xác định biển số xe 59Z1-029.03 là thật và được đăng ký cùng xe mô tô nhãn hiệu ATTILA có số khung RLGH125MD9D002403, số máy VMVTFAD002403 do ông Nguyễn

Văn N1 đứng tên giấy đăng ký xe, tuy nhiên qua làm việc ông N1 trình bày chưa từng sở hữu và quản lý chiếc xe cùng biển số này và không có yêu cầu gì đối với biển số này nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số máy JF58E-0016067, số khung RLHJF5804EY015999, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả xe lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T vào ngày 05/01/2024 nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với người đàn ông tên "Tân" đã bán ma túy cho N và đối tương mua ma túy của H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục xác minh truy xét, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[10] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với các bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công N:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công N** 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2023.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Công N số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh H:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H** 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2023.

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp Ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu đã được niêm phong, qua giám định có tổng khối lượng 9,6511 gam, loại

Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi giám định là 9,324g) và 01 (một) biển số 59Z1-029.03.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số Imei1 866124060328938, Imei2 866124060328920 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Công N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15S có số Imei1 867251052905941, Imei2 867251052905958 cùng 01 (một) sim cắt thu giữ của Nguyễn Thanh H.

(tất cả vật chứng, đồ vật trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh T30 (1);
- Bị cáo (2);
- Đương sự (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thường Đông

2 000013 525208